

Số: 92/2024/QĐST - HNGĐ

Tân Bình, ngày 29 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 36 và Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 3/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”. Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:*

Người yêu cầu: Bà Phạm Thị Kim O, sinh năm 1974.

Địa chỉ: 4 C, Phường D, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: Ông Bùi Hoài N, sinh năm 1971.

Địa chỉ: 4 C, Phường D, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Theo Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 01 năm 2024 các đương sự đã thoả thuận được với nhau những nội dung sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Kim O và ông Bùi Hoài N thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 01 con chung tên Bùi Phạm Hà M, sinh ngày 07/5/2008. Khi ly hôn, bà O sẽ trực tiếp nuôi dưỡng con chung, ông N không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Bà O và ông N khai không có.

[4] Về nợ chung: Bà O và ông N khai không có.

[5] Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ do bà O và ông N cùng chịu.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Kim O và ông Bùi Hoài N thuận tình ly hôn (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 012/2003, do Ủy ban nhân dân phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 30/01/2003).

Về con chung: Có 01 con chung tên Phạm Hà M, sinh ngày 07/5/2008. Khi ly hôn, bà O sẽ trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với ông N, do bà O không yêu cầu.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Điều 84 luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con

Về tài sản chung: Bà O và ông N khai không có.

Về nợ chung: Bà O và ông N khai không có.

2. Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) do bà Phạm Thị Kim O và ông Bùi Hoài N nộp được trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí Tòa án do bà O và N đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0024444 ngày 02/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các quyền và nghĩa vụ thi hành án dân sự của đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình;
- UBND phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Tiến Quang